

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều chỉnh định mức phân bổ chi thường xuyên  
ngân sách cho các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện giai đoạn 2018-2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29/10/2015 của liên Bộ Y tế, Bộ Tài chính quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc;*

*Căn cứ Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, kỳ họp thứ năm về việc phê duyệt điều chỉnh định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách cho các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện giai đoạn 2018-2020;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 790/TTr-STC ngày 19 tháng 12 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách cho các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện giai đoạn 2018-2020; cụ thể như sau:

1. Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Phổi (Bệnh viện Lao và bệnh phổi), Bệnh viện Phong da liễu Văn Môn: Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương do ngân sách nhà nước đảm bảo; hoạt động đặc thù xem xét riêng theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Bệnh viện Phụ sản; Bệnh viện Nhi; Bệnh viện Y học cổ truyền; Bệnh viện Mắt; Bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng; Bệnh

viện Đa khoa Hưng Hà; Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân; Bệnh viện Đa khoa Đông Hưng; Bệnh viện Đa khoa Quỳnh Phụ; Bệnh viện Đa khoa Phụ Dực; Bệnh viện Đa khoa Thái Thụy; Bệnh viện Đa khoa Thái Ninh; Bệnh viện Đa khoa Tiền Hải; Bệnh viện Đa khoa Nam Tiền Hải; Bệnh viện Đa khoa Kiến Xương; Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư; Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình: Kết cấu 100% tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương vào giá dịch vụ khám chữa bệnh theo quy định; kinh phí hoạt động của đơn vị tự đảm bảo từ nguồn thu sự nghiệp.

**Điều 2.** Nguồn kinh phí giảm chi so với dự toán chi ngân sách năm 2017 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện tại Quyết định số 3721/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017 các cấp ngân sách của chính quyền địa phương do cơ cấu lại, ưu tiên bố trí cho các nhiệm vụ theo nguyên tắc sau:

1. Bổ sung kinh phí thực hiện chính sách an sinh xã hội cho đối tượng thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương: Hỗ trợ mua bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo, người tham gia hoạt động kháng chiến (Cựu chiến binh B, C, K, thanh niên xung phong) và các đối tượng khác theo quy định hiện hành của Nhà nước;

2. Trích quỹ khám chữa bệnh cho người nghèo hàng năm theo Quyết định 139/2002/QĐ-TTg ngày 15/10/2002 về khám chữa bệnh cho người nghèo và Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi Quyết định 139/2002/QĐ-TTg;

3. Bố trí nguồn cho nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh;

4. Dự phòng nguồn hỗ trợ cho các Bệnh viện để trả lương, các khoản có tính chất lương, phụ cấp nếu nguồn thu từ giá dịch vụ khám chữa bệnh không bảo đảm và thực hiện cải cách tiền lương khi Nhà nước điều chỉnh mức tiền lương cơ sở;

5. Nguồn còn lại bố trí cho nhiệm vụ cấp bách của ngành Y tế, mục tiêu tăng cường cơ sở vật chất của ngành Y tế.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 và thay thế ý 1, ý 2, ý 3, điểm d, khoản 2, mục B, phần II Phụ lục kèm theo Quyết định số 3721/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017 các cấp ngân sách của chính quyền địa phương.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Thái Bình;
- Lưu VT, KT. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hồng Diên**